

TTĐT

**VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ**

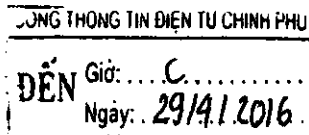
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2963 /VPCP- KTTH  
V/v ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2016.

Kính gửi:



- Bộ Tài chính;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tư pháp;
- Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng.

Xét đề nghị của Bộ Tài chính tại Công văn số 5048/BTC-TCT ngày 12 tháng 4 năm 2016 về việc ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, thay mặt Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ có ý kiến như sau:

Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp và cơ quan liên quan hướng dẫn Chi nhánh Công ty trách nhiệm hữu hạn GE Việt Nam tại Hải Phòng nói riêng và các trường hợp tương tự khác nói chung thực hiện theo đúng quy định tại Khoản 9 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và Khoản 20 Điều 1 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế.

Văn phòng Chính phủ thông báo để các cơ quan biết, thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thủ tướng, các Phó TTg.CP;
- VPCP: BTCN,  
các PCN: Nguyễn Sỹ Hiệp,  
Nguyễn Cao Lục,  
Trợ lý TTgCP,  
các Vụ: TH, KTN, QHQT,  
TGD Công TTĐT;
- Lưu: Văn thư, KTTH (3b ).S<sub>42</sub>

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM  
PHÓ CHỦ NHIỆM**



**Nguyễn Sỹ Hiệp**

Số: 5048 /BTC-TCT  
V/v ưu đãi thuế TNDN

Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2016

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Liên quan đến kiến nghị của Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng về ưu đãi thuế TNDN đối với Chi nhánh Công ty TNHH GE Việt Nam tại Hải Phòng, ngày 13/1/2016, Bộ Tài chính đã có công văn số 583/BTC-TCT gửi Thủ tướng Chính phủ báo cáo cụ thể nội dung vướng mắc và đề xuất trình Thủ tướng Chính phủ cho phép thực hiện ưu đãi đối với Chi nhánh theo giấy chứng nhận đầu tư do Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Hải Phòng đã cấp cho chi nhánh.

Ngày 19/2/2016, Văn phòng Chính phủ có công văn số 1070/VPCP-KTTH gửi Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp và UBND thành phố Hải Phòng thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Vũ Văn Ninh như sau: *Bộ Tài chính rà soát, tổng hợp các trường hợp tương tự như trường hợp của Chi nhánh Công ty TNHH GE Việt Nam tại Hải Phòng nêu tại công văn số 583/BTC-TCT trên đây; phối hợp với Bộ KH&ĐT, Bộ Tư pháp và cơ quan liên quan, đề xuất biện pháp xử lý, báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định.*

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Vũ Văn Ninh, Bộ Tài chính xin được báo cáo như sau:

### **1. Về căn cứ pháp lý**

- Căn cứ Luật Đầu tư số 59/2005/QH11, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2006 đến ngày 30/6/2015:

+ Khoản 8 Điều 3 quy định: “8. Dự án đầu tư là tập hợp các đề xuất bỏ vốn trung và dài hạn để tiến hành các hoạt động đầu tư trên địa bàn cụ thể, trong khoảng thời gian xác định.”

+ Tại Khoản 1 Điều 5 quy định: “1. Hoạt động đầu tư của nhà đầu tư trên lãnh thổ Việt Nam phải tuân theo quy định của Luật này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.”

+ Tại Khoản 1 Điều 32 quy định: “1. Nhà đầu tư có dự án đầu tư thuộc lĩnh vực và địa bàn ưu đãi đầu tư quy định tại Điều 27 và Điều 28 của Luật này được hưởng các ưu đãi theo quy định của Luật này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.”

+ Tại Khoản 1 Điều 33 quy định: “1. Nhà đầu tư có dự án thuộc đối tượng quy định tại Điều 32 của Luật này được hưởng thuế suất ưu đãi, thời hạn hưởng thuế suất ưu đãi, thời gian miễn, giảm thuế theo quy định của pháp luật về thuế.”



+ Tại Điều 38 quy định: “1. Đối với dự án đầu tư trong nước thuộc diện không phải đăng ký đầu tư và dự án thuộc diện đăng ký đầu tư quy định tại Điều 45 của Luật này, nhà đầu tư căn cứ vào các ưu đãi và điều kiện ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật để tự xác định ưu đãi và làm thủ tục hưởng ưu đãi đầu tư tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền

Trường hợp nhà đầu tư có yêu cầu xác nhận ưu đãi đầu tư thì làm thủ tục đăng ký đầu tư để cơ quan nhà nước quản lý đầu tư ghi ưu đãi đầu tư vào Giấy chứng nhận đầu tư.

2. Đối với dự án đầu tư trong nước thuộc diện thẩm tra đầu tư quy định tại Điều 47 của Luật này đáp ứng điều kiện được hưởng ưu đãi, cơ quan nhà nước quản lý đầu tư ghi ưu đãi đầu tư vào Giấy chứng nhận đầu tư.

3. Đối với dự án có vốn đầu tư nước ngoài đáp ứng điều kiện được hưởng ưu đãi, cơ quan nhà nước quản lý đầu tư ghi ưu đãi đầu tư vào Giấy chứng nhận đầu tư.”

- Khoản 2,3 Điều 2 Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư:

“2. Dự án đầu tư mới là dự án thực hiện lần đầu hoặc dự án đầu tư độc lập với dự án đang thực hiện.

3. Dự án đầu tư mở rộng là dự án đầu tư phát triển dự án đầu tư đang thực hiện nhằm mở rộng quy mô, nâng cao công suất, năng lực kinh doanh, đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm ô nhiễm môi trường.”

- Căn cứ quy định của các văn bản quy phạm pháp luật về thuế TNDN, từ năm 2013 trở về trước ưu đãi thuế TNDN áp dụng đối với đầu tư mới là cơ sở kinh doanh thành lập mới từ dự án đầu tư và ưu đãi thuế đối với dự án đầu tư mở rộng.

Như vậy, chính sách ưu đãi đầu tư của Nhà nước giai đoạn từ năm 2013 trở về trước còn có sự khác nhau giữa pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp và pháp luật về đầu tư; theo đó pháp luật về đầu tư khuyến khích ưu đãi đối với dự án đầu tư còn pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp có phân định ưu đãi đầu tư mới áp dụng đối với doanh nghiệp thành lập mới từ dự án đầu tư (ưu đãi theo pháp nhân), trường hợp doanh nghiệp đang hoạt động có phát sinh bất kỳ dự án nào (không kể quy mô và cách thức hoạt động) đều được xem xét là dự án đầu tư mở rộng.

Trên thực tế, để khắc phục những bất cập trong thực tiễn, Quốc hội đã ban hành Luật số 32/2013/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế TNDN đã thống nhất về tiêu chí xét hưởng ưu đãi thuế TNDN đối với diện đầu tư mới là dự án đầu tư mới.

Căn cứ quy định của pháp luật về đầu tư, nhà đầu tư nước ngoài đầu tư vào Việt Nam được hưởng ưu đãi đầu tư theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam, trong đó được hưởng ưu đãi thuế theo đúng quy định của pháp luật về thuế TNDN và nội dung về điều kiện đáp ứng ưu đãi ghi trên giấy phép đầu tư,



giấy chứng nhận đầu tư được cấp cho nhà đầu tư (nếu mức ưu đãi thuế TNDN ghi trên giấy phép đầu tư, giấy chứng nhận đầu tư phù hợp với quy định của pháp luật về thuế TNDN). Do đó, đứng trên quan điểm của nhà đầu tư nước ngoài khi đầu tư vào Việt Nam thì giấy phép đầu tư, giấy chứng nhận đầu tư của cơ quan nhà nước là cơ sở tương đối chắc chắn thể hiện các quyền lợi và nghĩa vụ phù hợp với pháp luật.

## **2. Thực tiễn phát sinh vướng mắc của Chi nhánh Công ty TNHH GE Việt Nam tại Hải Phòng**

Căn cứ theo Giấy phép đầu tư số 180/GP-HN do UBND thành phố Hà Nội cấp ngày 10/6/2003 cho Công ty TNHH GE Việt Nam trụ sở chính tại tòa nhà Pacific Place số 83B Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội với ngành nghề hoạt động: Cung cấp dịch vụ kỹ thuật lắp đặt, tháo dỡ thiết bị, bảo dưỡng, bảo trì và sửa chữa máy móc thiết bị thuộc ngành năng lượng, hệ thống phát điện, thiết bị y tế dùng theo dõi, chụp hình chẩn đoán bệnh, thiết bị mạng và công nghệ thông tin; Thực hiện đào tạo, hướng dẫn kỹ thuật sử dụng các thiết bị máy móc thuộc các lĩnh vực nêu trên. Trong khi đó, Chi nhánh Công ty TNHH GE Việt Nam tại Hải Phòng được Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Hải Phòng cấp giấy chứng nhận đầu tư lần đầu số 02212000020 ngày 27/6/2008 trụ sở tại KCN Nomura – thành phố Hải Phòng với ngành nghề hoạt động: sản xuất, lắp ráp phụ kiện và linh kiện cho các máy móc thiết bị cho hệ thống phát điện, nhà máy điện; phụ kiện và linh kiện cho hệ thống truyền tải điện; cung cấp dịch vụ lắp đặt, bảo hành, bảo dưỡng và sửa chữa cho các máy móc thiết bị nêu trên; vốn đầu tư 61.001.000 USD. Chi nhánh đăng ký hạch toán độc lập và kê khai, nộp thuế trực tiếp tại Hải Phòng.

Như vậy, đứng trên quan điểm về đầu tư, dự án thành lập Chi nhánh Công ty TNHH GE Việt Nam tại Hải Phòng là dự án đầu tư mới thực hiện lần đầu và độc lập với dự án đang hoạt động. Xét về địa bàn, quy mô và cách thức hoạt động của Chi nhánh tương tự như một doanh nghiệp thông thường. Ban Quản lý Khu chế xuất và KCN Hải Phòng đã cấp giấy chứng nhận đầu tư cho Chi nhánh trong đó xác định về ưu đãi thuế TNDN theo mức áp dụng với cơ sở kinh doanh mới thành lập từ dự án đầu tư thực hiện trong KCN (thuế suất TNDN ưu đãi 15% trong 12 năm kể từ khi dự án bắt đầu hoạt động kinh doanh; miễn thuế TNDN trong 03 năm kể từ khi có thu nhập chịu thuế và giảm 50% số thuế TNDN phải nộp cho 07 năm tiếp theo).

Theo báo cáo của Cục Thuế thành phố Hải Phòng tại công văn số 1490/CT-KTr1 ngày 15/10/2015: Chi nhánh đầu tư xây dựng Dự án sản xuất cho ngành điện từ năm 2008 đến tháng 4/2010 hoàn thành, chính thức đi vào hoạt động từ tháng 5/2010, phát sinh doanh thu từ năm 2010 và bắt đầu có thu nhập chịu thuế từ năm 2012. Chi nhánh đang áp dụng mức thuế suất thuế TNDN hàng năm bằng 15% trong 12 năm kể từ khi dự án bắt đầu hoạt động kinh doanh; miễn thuế TNDN trong vòng 3 năm kể từ năm có thu nhập chịu thuế (từ năm 2012 đến năm 2014) và giảm 50% số thuế phải nộp trong 7 năm tiếp theo (tính từ năm 2015).



### 3. Ý kiến tham gia của các đơn vị

Trên cơ sở nội dung cụ thể tại công văn gửi lấy ý kiến của Bộ Tài chính số 17558/BTC-TCT ngày 25/11/2015, Bộ Tư pháp và Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có ý kiến xử lý đối với vấn đề của Chi nhánh Công ty TNHH GE Việt Nam tại Hải Phòng nói riêng và hướng xử lý đối với các trường hợp tương tự, ý kiến cụ thể như sau:

*- Tại công văn số 4695/BTP-PLDSKT ngày 23/12/2015, Bộ Tư pháp có ý kiến:*

Qua nghiên cứu, Bộ Tư pháp nhận thấy việc xác định lĩnh vực ưu đãi đầu tư và địa bàn ưu đãi đầu tư theo điểm 53 Phụ lục I, và điểm 55 Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư là phù hợp. Khoản 1 Điều 25 Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư quy định: *"Nhà đầu tư có dự án đầu tư quy định tại Nghị định này được hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp."*

Tại thời điểm thành lập Chi nhánh Công ty TNHH GE Việt Nam tại Hải Phòng, pháp luật về thuế TNDN có phân định ưu đãi đối với cơ sở kinh doanh mới thành lập từ dự án đầu tư (Điều 34, 35 Nghị định số 24/2007/NĐ-CP ngày 14/2/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp) và dự án đầu tư mới (không kể quy mô) của doanh nghiệp đang hoạt động theo diện đầu tư mở rộng (Điều 36 Nghị định số 24/2007/NĐ-CP ngày 14/2/2007).

Theo trình bày tại công văn số 17558/BTC-TCT ngày 25/11/2015 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp nhận thấy tại thời điểm Ban Quản lý các khu chế xuất, khu công nghiệp Hải Phòng cấp Giấy chứng nhận đầu tư cho Chi nhánh Công ty TNHH GE Việt Nam tại Hải Phòng thì Chi nhánh thuộc trường hợp đầu tư mở rộng. Vì vậy, Ban Quản lý các khu chế xuất, khu công nghiệp Hải Phòng ghi ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp cho Chi nhánh Công ty TNHH GE Việt Nam tại Hải Phòng như đối với cơ sở kinh doanh mới thành lập là không đúng quy định của pháp luật.

Việc Chi nhánh Công ty TNHH GE Việt Nam tại Hải Phòng kê khai thuế không đúng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo kết luận của Thanh tra Bộ Tài chính là do Chi nhánh kê khai ưu đãi thuế theo ưu đãi được ghi trong Giấy chứng nhận đầu tư. Vì vậy, việc kê khai sai thuế thu nhập doanh nghiệp không phải lỗi của Chi nhánh mà do cơ quan cấp Giấy chứng nhận đầu tư đã ghi không đúng ưu đãi đầu tư.

Đồng thời, theo trình bày của Bộ Tài chính tại công văn số 17558/BTC-TCT, vướng mắc về xác định ưu đãi đầu tư đối với Chi nhánh Công ty TNHH GE Việt Nam tại Hải Phòng là vướng mắc tương tự trường hợp Công ty TNHH Yamaha Việt Nam được Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo giải quyết theo hướng



được hưởng ưu đãi thuế TNDN quy định tại Giấy phép đầu tư/ Giấy chứng nhận đầu tư. Ngoài ra, Luật số 32/2013/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều Luật thuế thu nhập doanh nghiệp đã khôi phục quy định ưu đãi thuế đối với dự án đầu tư mở rộng.

Vì vậy, Bộ Tư pháp nhất trí với đề xuất của Bộ Tài chính để đảm bảo những cam kết của cơ quan nhà nước đối với doanh nghiệp cũng như đảm bảo sự thống nhất trong việc giải quyết vướng mắc trên. Bên cạnh đó, Bộ Tư pháp đề nghị có biện pháp xử lý trách nhiệm của Ban Quản lý dự án cấp Giấy chứng nhận đầu tư cho các doanh nghiệp không đúng quy định của pháp luật.

Ngoài ra, Bộ Tư pháp đề nghị Bộ Tài chính có tổng rà soát từng trường hợp tương tự tránh tranh chấp phát sinh nhằm xử lý phù hợp, nhất là tranh chấp liên quan đến các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

**- Tại công văn số 1471/BKHĐT-PC ngày 7/3/2016, Bộ KH&ĐT có ý kiến:**

Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho rằng, việc áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp cần được thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật tại thời điểm cấp Giấy phép đầu tư/ Giấy chứng nhận đầu tư và đảm bảo nguyên tắc đối xử bình đẳng giữa các nhà đầu tư. Ngoài ra, theo báo cáo của các doanh nghiệp, từ khi được cấp Giấy chứng nhận đầu tư, doanh nghiệp tuân thủ nghiêm túc các quy định tại Giấy chứng nhận đầu tư, thực hiện kê khai và nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Luật Quản lý thuế. Do vậy, việc doanh nghiệp bị truy thu thuế và phạt vi phạm về thuế trong các trường hợp này là chưa thỏa đáng và cần có biện pháp giải quyết bảo đảm hài hòa lợi ích giữa nhà nước và nhà đầu tư.

Do vậy, để đảm bảo môi trường đầu tư ổn định, an toàn và bình đẳng giữa các nhà đầu tư, đề nghị Bộ Tài chính báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định phương án xử lý chung, thống nhất đối với các trường hợp tương tự theo hướng:

- Cơ quan cấp Giấy phép đầu tư/ Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh lại Giấy phép đầu tư/ Giấy chứng nhận đầu tư cho phù hợp với quy định tại thời điểm cấp Giấy phép đầu tư/ Giấy chứng nhận đầu tư để đảm bảo nguyên tắc đối xử bình đẳng giữa các nhà đầu tư;

- Không truy thu thuế và phạt vi phạm về thuế đối với các doanh nghiệp từ thời điểm cấp Giấy phép đầu tư/ Giấy chứng nhận đầu tư đến thời điểm phát hiện và áp dụng sai ưu đãi đầu tư tại Giấy phép đầu tư/ Giấy chứng nhận đầu tư.

#### **4. Đề xuất của Bộ Tài chính**

**4.1. Về ưu đãi thuế TNDN đối với Chi nhánh Công ty TNHH GE Việt Nam tại Hải Phòng:**

Khoản 9 Điều 1 Luật số 71/2014/QH13 của Quốc hội khóa 13 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế quy định:



*“Doanh nghiệp có dự án đầu tư được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật thuế thu nhập doanh nghiệp tại thời điểm cấp phép hoặc cấp giấy chứng nhận đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư. Trường hợp pháp luật thuế thu nhập doanh nghiệp có thay đổi mà doanh nghiệp đáp ứng điều kiện ưu đãi thuế theo quy định của pháp luật mới được sửa đổi, bổ sung thì doanh nghiệp được quyền lựa chọn hưởng ưu đãi về thuế suất và về thời gian miễn thuế, giảm thuế theo quy định của pháp luật tại thời điểm cấp phép hoặc theo quy định của pháp luật mới được sửa đổi, bổ sung cho thời gian còn lại.*”

Theo quy định tại Khoản 4 Điều 36 Nghị định số 24/2007/NĐ-CP ngày 14/2/2007 (thời điểm được cấp Giấy chứng nhận đầu tư lần đầu của Chi nhánh) thì dự án đầu tư mở rộng trong KCN được hưởng ưu đãi thuế TNDN là miễn thuế 03 năm và giảm 50% số thuế phải nộp cho 05 năm tiếp theo, không được hưởng thuế suất ưu đãi.

Theo quy định tại Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 thì dự án đầu tư mở rộng và KCN (trừ khu công nghiệp nằm trên địa bàn có điều kiện - kinh tế xã hội thuận lợi) được hưởng ưu đãi miễn thuế TNDN 02 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 4 năm tiếp theo, không được hưởng ưu đãi về thuế suất.

Như vậy, theo quy định hiện hành, kể từ năm 2015, Chi nhánh có quyền lựa chọn hưởng ưu đãi về thuế suất và về thời gian miễn thuế, giảm thuế theo quy định của pháp luật tại thời điểm cấp phép hoặc theo quy định của pháp luật mới được sửa đổi, bổ sung cho thời gian còn lại. Căn cứ mức ưu đãi thuế TNDN tại các thời điểm nêu trên, Chi nhánh có thể lựa chọn theo mức ưu đãi thuế TNDN có lợi nhất tại thời điểm cấp phép (miễn thuế 03 năm và giảm 50% số thuế phải nộp cho 05 năm tiếp theo) cho thời gian còn lại. Chi nhánh phát sinh thu nhập chịu thuế năm 2012, do đó, từ năm 2015 Chi nhánh còn được hưởng ưu đãi giảm 50% số thuế TNDN trong 05 năm tiếp theo – trong khi nếu ưu đãi theo Giấy chứng nhận đầu tư thì từ năm 2015 Chi nhánh còn được hưởng ưu đãi giảm 50% số thuế TNDN phải nộp và áp dụng thuế suất ưu đãi 15% trong 07 năm tiếp theo.

Xét đặc thù việc Tập đoàn GE đầu tư vào Hải Phòng là dự án trọng điểm có quy mô lớn, có tác động không nhỏ đến sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Hải Phòng nói riêng, đồng thời để đảm bảo những cam kết của cơ quan nhà nước đối với doanh nghiệp; trên cơ sở ý kiến của Bộ Tư pháp và UBND thành phố Hải Phòng, Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ cho phép thực hiện ưu đãi thuế TNDN đối với Chi nhánh Công ty TNHH GE Việt Nam tại Hải Phòng theo Giấy chứng nhận đầu tư do Ban Quản lý khu chế xuất và khu công nghiệp Hải Phòng đã cấp cho Chi nhánh.

#### **4.2. Về việc rà soát, xử lý thống nhất các trường hợp tương tự:**

Trên cơ sở ý kiến của Bộ Tư pháp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, đồng thời thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Vũ Văn Ninh tại công văn số 1070/VPCP-KTTH ngày 19/2/2016, để xử lý thống nhất đối với các trường hợp tương tự, Bộ




Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Kế hoạch Đầu tư phối hợp với UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư; Ban Quản lý các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao và các đơn vị có liên quan đề rà soát các trường hợp tại Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư đã được các cơ quan có thẩm quyền cấp phép trong đó quy định mức ưu đãi thuế TNDN không phù hợp với quy định của pháp luật về thuế, qua đó thực hiện điều chỉnh lại Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư cho phù hợp với quy định về thuế tại thời điểm cấp Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư. Trên cơ sở Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư đã điều chỉnh lại, Bộ Tài chính sẽ chỉ đạo cơ quan thuế xác định lại số thuế TNDN phát sinh tăng thêm do áp dụng ưu đãi thuế TNDN theo quy định của pháp luật về thuế (nếu có), qua đó phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề xuất biện pháp xử lý và báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định

Bộ Tài chính kính trình Thủ tướng Chính phủ cho ý kiến chỉ đạo ./ *ly*

(Bộ Tài chính trình kèm theo công văn số 4695/BTP-PLDSKT ngày 23/12/2015 của Bộ Tư pháp, công văn số 1471/BKHĐT-PC ngày 07/3/2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư).

Nơi nhận: *ly*

- Như trên;
- Vụ CST; Vụ PC – BTC;
- Lưu VT, TCT (VT, CS (3b)) *ly*

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG  
  
Đỗ Hoàng Anh Tuấn